

Số: 11/BC-THĐT VH

Long Biên, ngày 17 tháng 5 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tự đánh giá mô hình trường học điện tử năm học 2021-2022**

Thực hiện Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của UBND quận Long Biên về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá trường học đạt mô hình Trường học điện tử dành cho trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022,

Trường Tiểu học Đô Thị Việt Hưng báo cáo kết quả việc thực hiện mô hình THĐT như sau:

#### **A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã kịp thời kiện toàn BCD công tác Trường học điện tử, phân công nhiệm vụ cụ thể. Các thành viên BCD kiểm soát bao quát công việc tốt.

- Nhà trường xây dựng hồ sơ THĐT, kế hoạch đảm bảo chất lượng, triển khai thực hiện nghiêm túc. Có kiểm tra, đánh giá, báo cáo, rút kinh nghiệm theo từng tháng kịp thời.

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành nội quy của 100% các phòng học, phòng chức năng, khối văn phòng; ban hành quy định vận hành và khai thác thiết bị có trong nhà trường.

- 100% CB, GV khai thác, sử dụng máy móc, thiết bị đúng quy trình.

- Nhà trường đã tiến hành bàn giao tài sản cho các lớp, GV phụ trách phòng để theo dõi và quản lý, tạo điều kiện về máy móc thiết bị hỗ trợ kịp thời công tác dạy học trực tuyến cho 100% CB, GV.

- Nhà trường cử 100% CB, GV, NV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn KN CNTT, sử dụng các phần mềm phục vụ công tác dạy học trực tuyến do Quận, PGD tổ chức như: Zoom, Google meeting, Google forms, Canva, Class point, Padlet, ...

- Theo dõi việc khai thác thiết bị CNTT ở các phòng, giao cho GVCN và GV phụ trách phòng quản lý báo cáo định kì online trên mạng vào thứ 3, 6 hàng tuần trong các tháng dạy học trực tiếp.

- Nhà trường cũng tổ chức bồi dưỡng cho 100 % CB, GV, NV các kỹ năng khai thác phần mềm để phục vụ công tác quản lý, dạy học:

- 100 % CB, GV, NV báo cáo online tình hình máy móc thiết bị và thống kê số lần sử dụng hàng tuần, tháng. Cán bộ CNTT tiến hành kiểm tra việc sử dụng, tổng kết số liệu hàng tuần và báo cáo bằng văn bản hàng tháng về BGH.

## **B. KẾT QUẢ**

### **1. Tiêu chuẩn 1: Về môi trường chính sách**

Nhà trường luôn đảm bảo môi trường, chính sách và nguồn nhân lực có kỹ năng CNTT tốt, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý và dạy học.

#### **1.1. Công tác chỉ đạo điều hành: 12 điểm**

- Ban hành Quyết định số 15/QĐ-THĐT VH ngày 01/10/2021 về việc kiện toàn BCD thực hiện MH THĐT năm học 2021- 2022 và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Ban chỉ đạo xây dựng Kế hoạch số 29/KH-THĐT VH ngày 01/10/2021 về vận hành khai thác mô hình trường học điện tử đảm bảo chất lượng, rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, người thực hiện, thời gian hoàn thành, lãnh đạo phụ trách...

- Ban hành Quyết định số 16/QĐ-THĐT VH ngày 02/10/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động Website trường TH Đô Thị Việt Hưng.

- Ban hành Quyết định số 17/QĐ-THĐT VH ngày 02/10/2021 các quy trình, nội quy các phòng làm việc, phòng chức năng; quy trình vận hành, khai thác các trang thiết bị CNTT; trách nhiệm về quản lý.

- Ban hành Quyết định số 18/QĐ-THĐT VH ngày 02/10/2021 về việc xây dựng biểu điểm đánh giá thi đua đối với CB, GV, NV trong việc ứng dụng CNTT thực hiện mô hình THĐT,

- Có sổ quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thiết bị CNTT ở mỗi phòng học, phòng chức năng và cập nhật đúng quy định.

- Định kỳ hàng tháng, nhà trường có họp giao ban, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện mô hình thông qua các báo cáo tháng cũng như triển khai các nhiệm vụ của tháng tiếp theo.

#### **1.2. Nguồn nhân lực (PGD, BPCNTT) - 15 điểm**

- 100% CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý và dạy học. Cụ thể:

+ BGH quản lý, điều hành 100 % các văn bản, kế hoạch, báo cáo, thông báo ... online qua mạng. Các đ/c trong BGH khai thác hiệu quả các máy móc thiết bị, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý tài chính, quản lý tài sản, phần mềm PMIS, EMIS, phần mềm tuyển sinh trực tuyến, phần mềm PCGD, CSDL, MOET, Enetviet, các phần mềm đánh giá CC-VC của Thành phố, phần mềm TEMIS đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, PHT... trong công tác quản lý nhà trường. BGH tổ chức triển khai công việc hiệu quả, kịp thời với hình thức họp trực tuyến.

+ Nhân viên (KT-VP, TV- ĐD, YT, CNTT): Các đ/c NV đều sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành (quản lý tài chính, quản lý tài sản, phần mềm PMIS, EMIS, phần mềm tuyển sinh trực tuyến, phần mềm PCGD, thư viện...) phục vụ công tác của mình, cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu, thiết lập được các biểu mẫu báo cáo theo yêu cầu. Nhân viên bảo vệ vận hành được tivi, trích xuất dữ liệu từ hệ thống camera để theo dõi an ninh, an toàn trường học.

+ 100 % giáo viên sử dụng tốt các phần mềm phục vụ việc soạn giảng và dạy học như Word, Excel, Powerpoint, Violet, Ispring, ...; các phần mềm đánh giá kết quả học tập của HS qua phần mềm cơ sở dữ liệu hanoi.edu... Đặc biệt trong năm học 2021-2022, 100% CB, GV sử dụng hiệu quả các phần mềm trong dạy học trực tuyến như: Zoom, Google meeting, Google forms, Canva, Class point, Padlet, Kahoot, Quizzi., các phần mềm đánh giá CC-VC của Thành phố, PM Temis đánh giá chuẩn GV...

- Nhân viên CNTT nhà trường vận hành công TTĐT và lớp 2 của nhà trường hoạt động ổn định, hiệu quả theo đúng QĐ 617/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của UBND quận Long Biên.

+ CB, GV, NV thực hiện báo cáo online tình hình máy móc thiết bị và thống kê số lần sử dụng hàng tuần, tháng, báo cáo số HS học online, HS mắc Covid – 19 chính xác, kịp thời. Cán bộ CNTT tiến hành kiểm tra việc sử dụng, tổng kết số liệu hàng tuần và báo cáo bằng văn bản hàng tháng về BGH và lãnh đạo cấp trên đúng thời gian quy định.

### ***1.3. Các điều kiện đảm bảo khác:***

- Nhà trường đã xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai ứng dụng CNTT đối với CB, GV, NV

- Nhà trường đã xây dựng dự toán năm học 2021 – 2022 đảm bảo cho việc vận hành mô hình THĐT theo quy định Tổng kinh phí dự toán: 162 000 000 đồng

- Nhà trường có hồ sơ bàn giao thiết bị về các lớp đầu năm cũng như cuối năm, có đủ phiếu đề xuất sửa chữa hoặc mua mới các thiết bị hỏng hóc, có hợp đồng số... về bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc. Trong giai đoạn dạy học trực tuyến, nhà trường cung cấp đầy đủ máy móc, thiết bị để đảm bảo việc dạy học trực tuyến cho 100% CB, GV.

Tồn tại: Do thời gian học sinh học trực tuyến dài nên công tác bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị còn hạn chế để đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid 19.

### ***Tự đánh giá tiêu chuẩn 1: 34/35 điểm***

## **2. Tiêu chuẩn thứ 2: Về triển khai ứng dụng mô hình - 40 điểm**

### ***2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành***

- Nhà trường tiếp nhận và sử dụng tốt các phần mềm được giao như phần mềm PC GD, CSDL, quản lý tài chính, quản lý tài sản, Enetviet, Misa...

- Nhà trường lưu trữ đầy đủ hồ sơ triển khai phần mềm theo quy định; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin, dữ liệu trên các phần mềm; thực hiện khai thác, xuất số liệu để tổng hợp, báo cáo định kỳ theo quy định.

- Chủ động triển khai các ứng dụng CNTT trong việc phòng chống dịch bệnh và quản lý điều hành tại nhà trường với các hình thức phong phú. Triển khai tốt bằng việc tuyên truyền qua hình ảnh, âm thanh trên cổng thông tin cũng như tại các lớp, tại trường. BGH quản lí, điều hành công tác tổng hợp số liệu HS mắc dịch Covid – 19, số HS tham gia học trực tuyến cập nhật kịp thời trên phần mềm CSDL và thống kê báo cáo.

## **2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập**

- 100% GV nhà trường biết sử dụng các phần mềm Word, Excel, Powerpoint, phần mềm làm ảnh ProShow Producer, phần mềm cắt ghép phim Camtasia, Imindmap... để phục vụ cho việc soạn GAĐT, cắt ghép, chỉnh sửa biên tập tranh ảnh, phim, tư liệu phục vụ cho các tiết dạy. GV biết sử dụng các phần mềm Violet 1.9, Ispring 8.0, ...thiết kế các bài tập giúp HS tương tác trực tiếp trên BTT TM, ...

- GV có kỹ năng thiết kế và sử dụng Bảng tương tác thông minh, xây dựng học liệu điện tử dùng chung, biết khai thác kho dữ liệu điện tử của nhà trường và các trường khác trong quận để phục vụ hiệu quả việc đổi mới PPDH, công tác dạy và học ở các môn học.

+ Số GV đã sử dụng bài giảng điện tử: 50 GV đạt 100%. Mỗi GV có từ 3 BGĐT/tháng sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường.

+ Số giáo án điện tử hoặc kho tư liệu dùng chung: 3850 bài (bao gồm của tất cả các môn, các tiết, các khối lớp từ 1 đến 5)

+ Số bài giảng Elearning đã thiết kế: 22 bài

\* *Tổ chức dạy và học phòng, chống dịch bệnh COVID-19*

- Nhà trường đã xây dựng, điều chỉnh Kế hoạch giáo dục, nội dung dạy học, PPCT theo đúng các VB hướng dẫn cấp trên, TKB, PPCT đáp ứng hiệu quả tổ chức dạy học qua internet trong thời gian HS nghỉ phòng, chống dịch Covid-19.

- 100% GV sử dụng thành thạo các phần mềm Zoom Cloud Meeting, Microsoft Teams, Google meeting, Google forms, Canva, Class point, Padlet, Kahoot, Quizzzi...

- Với các tiết dạy theo hình thức gửi video, GV trong các tổ cùng nhau xây dựng ý tưởng, các hoạt động dạy học để tiết kiệm thời gian và sức lực. Mỗi tổ có đủ số lượng video theo các tiết, bài đúng PPCT và LBG. GV sử dụng các phần mềm Camtasia cắt ghép dựng video để thực hiện hiệu quả việc dạy học từ xa (online và offline).

- Các tổ khối thiết kế các bài kiểm tra trực tuyến bằng các phần mềm Google forms, sử dụng hiệu quả các trang Web - olm.vn hoặc SHub classroom, Azota để giao BT và kiểm tra kết quả làm bài của HS.

*\* Kỹ năng sử dụng bảng tương tác thông minh*

- Nhà trường tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng bảng TTTM cho 100% CB, GV trường trong dịp hè, bồi dưỡng thường xuyên tại các buổi SHCM của tổ và các tiết chuyên đề. Sau đợt tập huấn, nhà trường tổ chức thi thiết kế bài giảng, có đánh giá và trao thưởng.

- 100 % GV biết sử dụng các máy móc, Bảng TTTM, trong đó có 36% GV thiết kế thành thạo GA trên BTT TM phục vụ dạy học trên tất cả các môn, đặc biệt là môn Tiếng Anh, Song ngữ...

- Kho giáo án dạy trên BTT TM của nhà trường gồm 292 giáo án ở hầu hết các môn, các khối lớp.

*\* Ứng dụng CNTT vào công tác Chuyên đề, thi GVG cấp trường*

- Tính đến thời điểm báo cáo, CBGV nhà trường đã thực hiện 89 tiết dạy chuyên đề và thi GVG.

+ 100% các tiết chuyên đề, thi GVG giáo viên đều tích cực ứng dụng CNTT hiệu quả.

- Thi GVG cấp trường: có 44 GV tham gia dự thi. Xếp loại Giỏi: 35 tiết = 79,5 %; XL Khá: 9 tiết = 20,5 %

Các tiết nổi bật có đổi mới PPDH, ứng dụng CNTT hiệu quả, chốt KT chắc chắn, phân hóa đối tượng tốt:

Giải Nhất: Tiết Tập làm văn 5A2 - đ/c Thu Hương; tiết Toán 1A3 – đ/c Cẩm Anh

Giải Nhì: Tiết Tập đọc 5A3 - đ/c Lê Thị Cúc; tiết Luyện từ và câu 3A2 - đ/c Phạm Thị Nga, tiết Mĩ thuật – đ/c Huyền Trang, tiết Âm nhạc – đ/c Ngọc Diệp.

Giải Ba: Tiết Tập đọc – đ/c Thanh Hà, tiết Toán – đ/c Thanh Liễu

Đặc biệt nhà trường có GV Lương Y Phương tham gia dự thi giảng dạy bộ tài liệu ATGT với nụ cười trẻ thơ do Bộ Giáo dục tổ chức, bài giảng thiết kế tiết dạy đạt Giải Nhất cấp Quốc gia.

Ưu điểm: 100% các tiết dự thi ứng dụng CNTT, sử dụng máy móc hiệu quả trong giảng dạy. Khai thác triệt để các phần mềm, dựng các đoạn phim tư liệu hay phục vụ tiết dạy. Việc thiết kế các BT, trò chơi tăng tính tương tác của GV và HS khoa học, hợp lý. Kỹ năng CNTT của GV và HS tốt. Nhiều giáo viên tích cực, mạnh dạn đổi mới PP-KTDH, tổ chức nhiều hình thức dạy học linh hoạt phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của học sinh. HS có nề nếp tốt, chủ động, tích cực tham gia hoạt động học tập, tiếp thu kiến thức tốt.

Tồn tại: Một vài tiết dạy sử dụng, khai thác các tư liệu, sử dụng thiết bị chưa thực sự hiệu quả, lạm dụng các trò chơi, phần mềm, trang Web khi dạy online dẫn tới phân bố thời gian chưa hợp lí.

### **2.3. Trang thông tin điện tử**

*\* Hoạt động trang thông tin điện tử (Lớp 1)*

- Nhà trường đã cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin về nhà trường qua các năm học, cơ cấu tổ chức (thông tin BGH, các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên của nhà trường chức năng, nhiệm vụ...), có chuyên mục thông tin liên hệ trao đổi, giải đáp thắc mắc của đơn vị với CMHS và các cơ quan, tổ chức khác

- Hàng tháng, ban chỉ đạo đều có định hướng viết tin bài phù hợp với hoạt động của từng tháng. Các tin tức, sự kiện, hoạt động trong nhà trường được viết tin và cập nhật trên CTTĐT kịp thời, đầy đủ theo quy định.

- Các chuyên mục: cập nhật đầy đủ, thường xuyên hàng tháng. Mỗi một chuyên mục tối thiểu có từ 1-2 tin bài/tháng. Các Văn bản chỉ đạo các cấp được tải lên CTTĐT đầy đủ, kịp tiến độ.

- Nội dung tin bài trên cổng TTĐT đa dạng, phong phú về nội dung, diễn đạt nhẹ nhàng, tự nhiên, hình ảnh minh họa sinh động, sắc nét, có chất lượng chưa cao.

- Kho bài giảng điện tử gồm 3850 bài được sắp xếp khoa học theo các khối lớp, môn, tuần. Kho đề kiểm tra định kì đầy đủ các môn, các khối lớp, được cập nhật theo năm học.

- Số lượng tin bài đã đăng tải (tính đến ngày báo cáo): 1337. Trong đó:

- |                               |                          |
|-------------------------------|--------------------------|
| + Tin tức - sự kiện: 24       | + Bài viết chuyên sâu: 3 |
| + Văn bản cấp trên: 199       | + Văn bản nhà trường: 63 |
| + Video nhà trường: 3         | + Thực đơn: 15           |
| + VSATTP – văn minh đô thị: 7 | + Gương mặt tiêu biểu: 1 |
| + Góc phụ huynh: 18           | + Giới thiệu sách: 10    |

*\* Trang thông tin điều hành nội bộ (Lớp 2)*

- 100% GV có tài khoản và đăng nhập thường xuyên

- Vận hành khai thác hiệu quả ngăn thư mục

- Có đủ kho tư liệu bài giảng của nhà trường theo quy định: GADT: 915 bài (lớp 2)

- Cập nhật đầy đủ thông tin, văn bản phục vụ công tác quản lý điều hành nội bộ.

**Tự đánh giá tiêu chuẩn 2: 40 /40 điểm**

**3. Nhóm tiêu chuẩn thứ 3: Về cơ sở hạ tầng – BP CNTT – 15 điểm**

**3.1. Trang thiết bị CNTT:**

- Các phòng học đảm bảo hệ thống CNTT phục vụ giảng dạy
- Phòng Tin học mới lắp đặt năm 2020 đảm bảo số lượng máy cho từng học sinh, cài đặt đủ phần mềm tin học cho học sinh.
- Phòng Tin học cũ được cấp từ khi thành lập trường, cấu hình máy cũ, hỏng hóc nhiều, nhà trường đã sửa chữa bảo trì nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.
- Máy chiếu đa vật thể do sử dụng liên tục và lâu dài dẫn đến nhiều máy mờ và hỏng không có thiết bị thay thế.
- Máy chiếu đa năng được bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên để đáp ứng nhu cầu dạy học, tuy nhiên máy chiếu đa năng được cấp từ khi thành lập trường nên nhiều máy đáp ứng chưa tốt.

### **3.2. Hạ tầng mạng kết nối:**

- Hệ thống mạng đáp ứng đủ theo tiêu chí đề ra. Tốc độ mạng trên 45 Mbps, Wifi phủ sóng toàn trường.
- Hệ thống camera đáp ứng đủ để theo dõi các vị trí trong nhà trường, có khu quản lý tập trung màn hình camera đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Phòng tin được kết nối mạng Lan.

### **3.3. Các điều kiện đảm bảo khác: An ninh, an toàn thông tin:**

- 100% máy tính phục vụ công tác quản lý, dạy học được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền.
- 100% máy tính học sinh có phần mềm diệt virus miễn phí
- Hệ thống camera giám sát hoạt động hiệu quả, ổn định; có hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera.
- Vị trí lắp đặt các thiết bị quản lý mạng tập trung đảm bảo các điều kiện vận hành

### **Tự đánh giá tiêu chuẩn 3: 15/15 điểm**

#### **4. Nhóm điểm thưởng**

##### **a. Cấp Quận:**

- Có 02 SKKN về ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập có thể áp dụng rộng rãi trong các nhà trường được các cấp quận ghi nhận (Giải B)

b. Cấp Quốc gia: 01 giáo viên đạt giải Nhất thi ATGT cấp quốc gia qua việc thiết kế bài giảng điện tử tiết dạy được đánh giá hiệu quả, có sáng tạo, đổi mới.

##### **c. Các hoạt động khác:**

- Tạo lập được cơ sở dữ liệu của học sinh và giáo viên, tương tác trực tuyến với CMHS trong việc quản lý học sinh hàng ngày thông qua ứng dụng CNTT, đặc biệt là trong giai đoạn dạy học trực tuyến khi HS nghỉ học vì dịch COVID 19.

*Tự đánh giá điểm thưởng: 6/10 điểm*

*Tổng điểm tự đánh giá: 95/100 điểm*

#### **5. Những điểm mới khi thực hiện mô hình tại năm học 2021-2022**

- Nhà trường tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả, tổ chức kiểm tra định kì GKI, CKI, GKII theo hình thức trực tuyến khoa học, hợp lí.

- 100% GV ứng dụng tốt CNTT trong các stieets dạy học trực tuyến và trực tiếp, sử dụng thành thạo các phần mềm trong dạy học và đánh giá học sinh

- Áp dụng những trò chơi online vào dạy học

- Ứng dụng nhiều phần mềm vào dạy học trực tiếp và trực tuyến

- Quản lý thiết bị các phòng học thông qua mã QR code

- Sử dụng online báo cáo, thống kê.

#### **6. Đánh giá chung:**

*\* Ưu điểm:*

- Việc khai thác ứng dụng CNTT vào quản lý, điều hành và giảng dạy hiệu quả. Các CB, GV, NV thường xuyên ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, giảng dạy và học tập. Sử dụng thường xuyên, có hiệu quả các phần mềm quản lý, giảng dạy và học tập. Thực hiện tốt việc sử dụng hệ thống phần mềm do quận, phòng GD triển khai. Đầu tư, cài đặt, gia hạn thêm hợp đồng các phần mềm phục vụ quản lý, giảng dạy và học tập.

- Duy trì các phần mềm phục vụ học tập giúp học sinh tương tác với GV tốt.

- Cổng thông tin điện tử đầy đủ số lượng tin bài theo chuyên mục, tin bài cập nhật kịp thời. Có tính sáng tạo, tạo lập các chuyên mục mang đặc trưng riêng của nhà trường.

*\* Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân và giải pháp*

- Các thiết bị CNTT theo mô hình THĐT được cấp từ năm học 2014-2015, tần suất sử dụng nhiều nên nhiều thiết bị hỏng hóc. Kinh phí sửa chữa nhiều.

- Vị trí phòng Tin học (tầng 3 khu nhà C – mới xây dựng) cách xa các khu lớp học khiến HS mất nhiều thời gian di chuyển giữa các tiết và không có cầu nối các tòa nhà không có mái che nên HS không thể đi học tại phòng Tin khi trời mưa to.

- Việc thực hiện chuyên đổi số vào thực hiện trong công tác quản lý và dạy học còn hạn chế.

*\* Giải pháp*

- Tham mưu đề xuất với UBND Quận trong công tác bổ sung các thiết bị CNTT đảm bảo công tác dạy và học.



- Tăng cường công tác XHH trong việc thực hiện mô hình.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về CNTT cho CBQL, GV, NV trong việc chuyển đổi số.

### **7. Đề xuất:**

#### **7.1. Đối với UBND Quận:**

- Có cơ chế bổ sung thay thế các thiết bị ứng dụng CNTT cho các trường học thực hiện mô hình THĐT.
- Hỗ trợ thêm kinh phí để bổ sung, sửa chữa các máy hỏng cho các trường thực hiện mô hình THĐT.
- Cấp thêm thiết bị mới để thay thế những thiết bị đã hỏng không thể sửa chữa.
- Bổ sung thêm các thiết bị các phòng học còn thiếu (03 phòng)
- Hướng dẫn quy trình thanh lý các máy móc hỏng không thể sửa chữa.
- Xây đường cầu nối giữa tòa nhà C với các tòa còn lại để tiện cho việc di chuyển của học sinh trong việc học tại các phòng chức năng.
- Năm học 2020-2021, nhân viên IT đỗi viên chức giáo dục - dạy môn Tin học. Vì vậy nhà trường thiếu NV IT. Đề nghị Quận bổ sung NV IT để giúp nhà trường vận hành THĐT.

#### **Nơi nhận:**

- PGD; để báo cáo;
- BCĐTHĐT – để t/h
- Lưu VP

**T/M BAN CHỈ ĐẠO  
HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Hằng Nga**